

Số liệu về quan trắc không khí tháng 7
(từ ngày 16/06/2024 đến ngày 15/07/2024)

1. Trạm quan trắc môi trường không khí xung quanh khu vực huyện Đồng Phú
❖ Kết quả quan trắc các thông số khí tượng

Ngày tháng	Độ ẩm	Nhiệt độ	Áp suất	Tốc độ gió	Hướng gió	Lượng mưa	Bức xạ mặt trời
	%rH	°C	hPa	Km/h	o	mm	W/m ²
16/06/2024	85,03	27,31	997,03	1,54	142,46	0,96	54,40
17/06/2024	81,06	28,78	997,30	1,69	147,34	0,00	99,73
18/06/2024	78,24	29,28	996,74	1,86	194,98	0,00	94,47
19/06/2024	83,00	28,53	996,23	1,89	164,71	0,00	219,30
20/06/2024	87,94	27,15	995,23	1,63	138,58	0,09	141,67
21/06/2024	96,01	24,67	994,95	1,90	113,80	0,29	17,78
22/06/2024	97,19	24,97	994,63	1,28	103,71	2,04	0,12
23/06/2024	91,96	25,91	997,01	1,69	171,29	0,15	1,89
24/06/2024	93,92	25,39	997,26	1,25	122,92	0,55	8,80
25/06/2024	86,10	27,25	997,08	1,92	200,06	0,20	13,95
26/06/2024	84,08	27,50	997,49	1,87	141,92	0,00	30,99
27/06/2024	87,74	27,18	997,46	1,86	149,47	0,49	14,42
28/06/2024	91,96	26,01	998,27	1,35	111,42	0,00	14,43
29/06/2024	86,26	27,96	998,91	2,25	141,37	0,15	0,10
30/06/2024	78,75	29,15	999,60	1,86	183,86	0,00	0,00
01/07/2024	79,43	28,69	997,31	2,42	164,42	0,00	7,06
02/07/2024	81,28	28,52	995,97	2,23	183,29	1,13	26,82
03/07/2024	84,96	27,51	997,69	2,13	184,82	0,19	208,90
04/07/2024	90,99	26,11	999,84	2,09	130,62	0,79	94,79
05/07/2024	83,70	27,03	997,84	2,31	159,07	0,00	166,44
06/07/2024	77,70	29,00	996,17	1,71	117,02	0,00	159,93
07/07/2024	85,17	28,21	996,88	1,94	144,51	0,05	146,42
08/07/2024	85,72	27,80	997,17	1,58	135,46	0,11	131,87
09/07/2024	84,95	27,75	998,24	2,14	150,51	0,84	190,67
10/07/2024	87,34	26,86	999,17	1,76	142,18	0,27	233,29
11/07/2024	90,99	26,36	997,30	1,88	162,43	0,54	190,35
12/07/2024	93,98	25,52	997,98	1,42	130,44	0,11	205,87
13/07/2024	89,03	26,44	994,67	1,83	196,17	0,15	171,01
14/07/2024	94,94	25,16	994,25	1,78	169,09	0,93	114,37
15/07/2024	97,73	25,63	994,08	1,47	165,92	0,02	143,02
Trung bình	87,24	27,12	996,99	1,82	152,13	0,34	96,76

❖ Kết quả quan trắc các thông số chất lượng không khí

Ngày tháng	Bụi PM _{2,5}	Bụi PM ₁₀	Bụi TSP	O ₃	SO ₂	NO ₂	CO
	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³
16/06/2024	2,82	4,95	7,08	10,16	19,99	3,97	358,43

Ngày tháng	Bụi PM _{2,5}	Bụi PM ₁₀	Bụi TSP	O ₃	SO ₂	NO ₂	CO
	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³
17/06/2024	5,44	8,28	10,77	13,25	20,25	4,34	388,01
18/06/2024	5,61	10,91	16,75	6,43	20,57	6,82	384,80
19/06/2024	4,85	13,10	23,06	4,64	20,98	6,27	313,87
20/06/2024	4,31	8,24	12,27	5,32	21,67	4,65	316,62
21/06/2024	2,52	5,09	7,34	3,34	22,36	4,29	346,93
22/06/2024	2,46	4,37	5,54	5,62	22,56	4,55	275,86
23/06/2024	2,15	5,06	7,45	6,44	22,58	3,71	243,99
24/06/2024	2,19	4,35	5,50	5,41	22,75	3,41	265,66
25/06/2024	3,16	6,58	9,19	5,37	22,90	7,45	282,39
26/06/2024	3,30	6,12	8,49	5,72	22,81	6,51	307,11
27/06/2024	3,77	12,11	21,51	5,35	23,38	6,61	300,53
28/06/2024	3,56	6,81	8,95	1,63	23,70	3,67	329,98
29/06/2024	2,46	4,37	5,54	5,62	22,56	4,55	275,86
30/06/2024	2,36	5,25	7,94	7,38	23,59	1,73	238,55
01/07/2024	4,51	7,96	11,55	7,79	23,51	3,82	296,77
02/07/2024	5,75	11,44	18,03	7,27	23,67	8,23	380,81
03/07/2024	6,29	22,29	42,75	7,56	24,06	7,47	334,31
04/07/2024	4,04	6,75	9,21	12,30	24,25	5,64	332,60
05/07/2024	3,19	5,04	6,59	9,96	24,77	5,03	325,63
06/07/2024	5,13	15,12	25,86	6,17	24,36	6,92	298,66
07/07/2024	2,36	5,25	7,94	7,38	23,59	1,73	238,55
08/07/2024	4,77	7,49	9,98	11,15	24,22	4,17	342,29
09/07/2024	2,97	4,89	6,52	12,13	24,80	2,98	282,09
10/07/2024	6,26	9,79	13,09	12,66	25,45	3,44	382,17
11/07/2024	4,63	8,36	11,89	21,21	19,39	5,24	428,69
12/07/2024	4,01	7,71	11,74	10,15	15,66	5,56	354,12
13/07/2024	3,62	10,30	17,48	4,79	16,19	5,88	443,35
14/07/2024	2,16	4,26	5,62	3,41	16,35	3,69	301,64
15/07/2024	2,46	6,64	11	4,35	16,1	5,73	284,6
14/07/2024	1,75	3,79	5,33	3,27	16,36	4,13	280,83
15/07/2024	2,71	5,23	6,83	2,49	16,20	4,29	317,87
Trung bình	3,67	7,75	11,84	7,37	21,61	4,89	320,42
QCVN 05:2023/BTNMT	50	100	200	125	100	120	10.000
Đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

❖ Chỉ số chất lượng không khí xung quanh tại khu vực huyện Đồng Phú

Ngày tháng	Kết quả	Chất lượng không khí
16/06/2024	9	Tốt
17/06/2024	14	Tốt
18/06/2024	11	Tốt
19/06/2024	13	Tốt
20/06/2024	9	Tốt

21/06/2024	9	Tốt
22/06/2024	9	Tốt
23/06/2024	9	Tốt
24/06/2024	9	Tốt
25/06/2024	9	Tốt
26/06/2024	9	Tốt
27/06/2024	12	Tốt
28/06/2024	9	Tốt
29/06/2024	16	Tốt
30/06/2024	9	Tốt
01/07/2024	9	Tốt
02/07/2024	11	Tốt
03/07/2024	22	Tốt
04/07/2024	11	Tốt
05/07/2024	11	Tốt
06/07/2024	15	Tốt
07/07/2024	13	Tốt
08/07/2024	10	Tốt
09/07/2024	13	Tốt
10/07/2024	14	Tốt
11/07/2024	23	Tốt
12/07/2024	10	Tốt
13/07/2024	10	Tốt
14/07/2024	7	Tốt
15/07/2024	6	Tốt
14/07/2024	8	Tốt
15/07/2024	10	Tốt

2. Trạm quan trắc môi trường không khí xung quanh khu vực thị xã Chơn Thành
❖ Kết quả quan trắc các thông số chất lượng không khí

Ngày tháng	Bụi PM _{2,5}	Bụi PM ₁₀	Bụi TSP	NO ₂	CO
	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³
16/06/2024	17,39	24,93	33,04	9,11	488,65
17/06/2024	83,78	105,40	126,81	10,05	556,18
18/06/2024	65,59	84,99	104,05	10,50	493,62
19/06/2024	45,96	62,67	77,66	8,99	519,56
20/06/2024	61,00	78,47	93,21	9,24	591,69
21/06/2024	47,03	58,34	68,60	8,68	608,12
22/06/2024	64,40	77,39	86,87	8,78	597,51
23/06/2024	42,43	60,19	79,59	9,13	410,08
24/06/2024	36,04	53,78	71,53	8,89	503,83
25/06/2024	41,62	60,74	80,33	9,28	418,17
26/06/2024	19,33	29,38	40,76	8,93	645,56
27/06/2024	18,88	28,15	38,12	8,21	521,03
28/06/2024	38,59	56,43	75,71	7,74	497,94
29/06/2024	34,28	45,53	56,65	8,64	528,24
30/06/2024	42,65	61,93	83,60	9,45	497,21
01/07/2024	32,85	48,24	66,69	9,34	547,75
02/07/2024	16,21	26,69	39,25	8,60	518,17

Ngày tháng	Bụi PM _{2,5}	Bụi PM ₁₀	Bụi TSP	NO ₂	CO
	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³	µg/Nm ³
03/07/2024	35,60	48,29	61,28	9,10	505,45
04/07/2024	31,78	41,90	51,73	9,13	603,98
05/07/2024	14,80	23,01	30,62	7,30	509,09
06/07/2024	34,10	46,51	58,70	8,96	544,66
07/07/2024	58,96	76,99	93,21	9,12	550,58
08/07/2024	69,11	85,24	99,39	9,48	586,07
09/07/2024	31,43	46,25	62,75	10,09	525,93
10/07/2024	31,52	45,27	59,31	9,11	430,53
11/07/2024	27,28	39,29	51,37	8,51	487,38
12/07/2024	58,11	77,39	90,77	7,66	512,86
13/07/2024	34,27	54,55	74,66	7,52	364,13
14/07/2024	30,36	48,49	63,86	6,83	364,13
15/07/2024	36,43	57,28	73,55	6,46	462,17
Trung bình	40,06	55,12	69,79	8,76	513,01
QCVN 05:2023/BTNMT	50	100	200	120	10.000
Đánh giá	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

3. Trạm quan trắc môi trường không khí xung quanh khu vực thành phố Đồng Xoài

❖ Kết quả quan trắc các thông số khí tượng

Ngày tháng	Độ ẩm	Nhiệt độ	Áp suất	Tốc độ gió	Hướng gió	Lượng mưa	Bức xạ mặt trời
	%rH	°C	hPa	Km/h	o	mm	W/m ²
16/06/2024	81,12	27,80	997,25	1,66	129,65	0,85	248,57
17/06/2024	75,51	29,58	997,43	1,58	85,43	0,00	237,64
18/06/2024	74,64	29,71	996,86	1,64	120,16	0,00	233,03
19/06/2024	78,50	29,02	996,74	2,21	146,42	0,00	167,96
20/06/2024	84,03	27,54	995,55	1,88	113,70	0,21	130,20
21/06/2024	93,34	24,81	995,54	1,81	106,89	0,34	98,94
22/06/2024	95,56	25,08	995,29	1,27	92,83	2,26	72,40
23/06/2024	89,20	26,33	997,09	1,05	45,53	0,07	141,19
24/06/2024	88,67	25,98	997,42	1,29	92,13	0,22	126,52
25/06/2024	81,75	27,76	997,08	1,63	126,63	0,42	194,14
26/06/2024	81,56	27,65	997,64	2,01	156,89	0,00	214,98
27/06/2024	84,43	27,43	998,34	2,15	150,22	0,68	187,85
28/06/2024	87,73	26,59	999,67	1,34	57,62	0,00	312,80
29/06/2024	82,43	28,35	999,41	2,09	95,94	0,14	213,92
30/06/2024	75,47	29,49	999,99	1,47	86,34	0,00	228,09
01/07/2024	75,43	29,07	997,94	2,09	140,23	0,01	241,07
02/07/2024	78,64	28,72	996,87	2,43	174,15	1,28	273,80
03/07/2024	80,55	27,96	998,50	1,81	127,00	1,09	236,95
04/07/2024	90,74	25,76	1000,23	1,98	131,32	1,34	142,29
05/07/2024	83,11	26,93	998,18	2,09	187,00	0,00	397,31

Ngày tháng	Độ ẩm	Nhiệt độ	Áp suất	Tốc độ gió	Hướng gió	Lượng mưa	Bức xạ mặt trời
	%rH	°C	hPa	Km/h	o	mm	W/m ²
06/07/2024	72,85	29,52	996,83	1,84	110,22	0,00	239,11
07/07/2024	81,41	28,62	997,38	1,92	85,09	0,14	199,25
08/07/2024	79,33	28,73	997,26	1,80	94,03	0,00	229,45
09/07/2024	79,80	28,40	998,45	2,18	107,34	0,16	193,25
10/07/2024	82,75	27,47	999,89	1,55	92,18	0,22	179,81
11/07/2024	84,75	27,23	997,45	1,55	92,60	0,32	190,87
12/07/2024	90,42	25,94	997,99	1,36	75,55	0,03	191,59
13/07/2024	85,46	26,85	995,76	1,75	119,8	0,63	155,86
14/07/2024	92,46	26,39	994,76	1,62	106,08	0,59	108,2
15/07/2024	90,08	26,08	994,57	1,85	134,05	0,01	161,16
Trung bình	83,39	27,56	997,45	1,76	112,77	0,37	198,27

❖ **Kết quả quan trắc các thông số chất lượng không khí**

Ngày tháng	SO ₂
	µg/Nm ³
16/06/2024	16,97
17/06/2024	14,76
18/06/2024	14,58
19/06/2024	14,44
20/06/2024	15,24
21/06/2024	17,59
22/06/2024	18,69
23/06/2024	18,82
24/06/2024	18,22
25/06/2024	17,68
26/06/2024	17,79
27/06/2024	16,73
28/06/2024	17,74
29/06/2024	17,64
30/06/2024	17,02
01/07/2024	16,90
02/07/2024	16,81
03/07/2024	17,89
04/07/2024	20,76
05/07/2024	20,75
06/07/2024	17,65
07/07/2024	17,48
08/07/2024	18,23
09/07/2024	17,66
10/07/2024	18,40
11/07/2024	18,19
12/07/2024	18,61

Ngày tháng	SO ₂
	µg/Nm ³
13/07/2024	18,54
14/07/2024	19,03
15/07/2024	19,42
Trung bình	17,67
QCVN 05:2023/BTNMT	100
Đánh giá	Đạt

Nguồn: Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường